| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SI MA CAI**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 07/2025/QĐCNTTLH | *Si Ma Cai, ngày 21 tháng 4 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của anh Giàng A D và chị Chấu Thị S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn và nuôi con khi ly hôn của anh Giàng A D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: Anh Giàng A D, sinh năm 1990.
Địa chỉ nơi cư trú: Thôn S, xã S, huyện S, tỉnh L.
- *Người bị kiện*: Chị Chấu Thị S, sinh năm 1989.
Địa chỉ nơi cư trú: Thôn S, xã S, huyện S, tỉnh L.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Giàng A D và chị Chấu Thị S nhất trí thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của anh Giàng A D và chị Chấu Thị S chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về nuôi con khi ly hôn: Anh Giàng A D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu Giàng Thị G, sinh ngày 08/02/2008; cháu Giàng Thị T, sinh ngày 12/7/2010; cháu Giàng A T1, sinh ngày 03/01/2015 và cháu Giàng Xuân K, sinh ngày 19/11/2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị

Chấu Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Giàng Thị D, sinh ngày 05/6/2013 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Anh Giàng A D và chị Chấu Thị S không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về các vấn đề khác: Chi phí hòa giải tại Tòa án do ngân sách Nhà nước bảo đảm; thù lao Hòa giải viên được hưởng theo quy định của Chính phủ.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lào Cai;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Hòa giải viên;
- VKSND cùng cấp;
- CCTHADS cùng cấp;
- UBND xã S, huyện S, tỉnh L;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Triệu Vĩnh Thái**

**Lưu ý:** Trường hợp các đương sự có thỏa thuận về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thì TA tuyên: (Nhận xét án của Phòng KTNV và THA ngày 31/12/2019)

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất … %/năm (...%/tháng).